

CHỈ THỊ
Về việc tăng cường quản lý
và phát triển bền vững cơ sở hạ tầng viễn thông

Ngành viễn thông được xác định là ngành kinh tế kỹ thuật dịch vụ thuộc kết cấu hạ tầng của nền kinh tế quốc dân, đồng thời là động lực quan trọng để phát triển kinh tế, xã hội, góp phần nâng cao đời sống nhân dân và bảo đảm quốc phòng, an ninh. Trong những năm gần đây, sự phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông đã góp phần thúc đẩy các dịch vụ viễn thông phát triển vượt bậc, đưa Việt Nam trở thành một quốc gia có tốc độ phát triển viễn thông nhanh trong khu vực và trên thế giới. Tuy nhiên, việc phát triển và quản lý hạ tầng viễn thông, đặc biệt là hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động (nhà, trạm máy; cống, bể cáp; cột ăng ten; cột dây thông tin) vẫn còn nhiều hạn chế như: nhận thức chưa thống nhất; cơ chế, chính sách, quy hoạch, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật còn thiếu và chưa đồng bộ; một số quy định quản lý chưa cụ thể và sử dụng chưa hiệu quả; công tác thực thi pháp luật còn nhiều bất cập.

Để phát triển và khai thác cơ sở hạ tầng viễn thông bền vững, hiệu quả phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, ngày càng nâng cao chất lượng dịch vụ, an toàn mạng lưới, đồng thời giữ sạch đẹp cảnh quan môi trường, nhất là ở tại các đô thị, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu:

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp quán triệt và chỉ đạo tổ chức thực hiện các công việc sau:

a) Công trình viễn thông công cộng được ưu tiên sử dụng không gian, mặt đất, lòng đất, đáy sông, đáy biển. Các đường cáp viễn thông, đường dây thuê bao được kết hợp đi dọc đường giao thông, cầu, cống, hệ phố, đường phố, đường điện để thuận tiện cho việc lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng và bảo vệ công trình. Các điểm cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng được ưu tiên đặt tại các nhà ga, bến xe, cảng biển, cảng hàng không, cửa khẩu và các địa điểm công cộng khác để phục vụ nhu cầu của người sử dụng.



b) Quy hoạch xây dựng các công trình giao thông, các khu đô thị, khu dân cư, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung phải kèm theo quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và thuận tiện cho việc thiết lập mạng và cung cấp dịch vụ viễn thông.

c) Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động ở địa phương phải phù hợp với quy hoạch phát triển viễn thông quốc gia, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, bảo đảm yêu cầu phục vụ nhiệm vụ an ninh, quốc phòng ở địa phương và là nội dung bắt buộc trong quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch xây dựng đô thị và quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn theo quy định của Luật Xây dựng.

2. Bộ Thông tin và Truyền thông:

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Công Thương ban hành hướng dẫn việc quy hoạch, thiết kế, thi công hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động kết hợp với các công trình hạ tầng kỹ thuật xây dựng, giao thông, điện lực, cấp nước, thoát nước.

b) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động tại địa phương.

c) Bổ sung, hoàn chỉnh các quy chuẩn kỹ thuật về xây dựng và lắp đặt công trình viễn thông, đặc biệt là mạng ngoại vi (ăng ten, cáp, đường dây thuê bao ...).

d) Ban hành quy định về việc sử dụng chung hạ tầng viễn thông thụ động giữa các doanh nghiệp viễn thông để bảo đảm yêu cầu về cảnh quan, môi trường và quy hoạch đô thị.

đ) Chủ trì, phối hợp với một số Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục chỉ đạo thí điểm việc chỉnh trang, ngầm hóa và treo lại các mạng cáp viễn thông, phát thanh, truyền hình theo quy định tại Nghị định số 29/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2007 về quản lý kiến trúc đô thị. Trên cơ sở đó rút kinh nghiệm và có phương án chỉ đạo triển khai trên phạm vi toàn quốc.

e) Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, cung cấp đầy đủ và khách quan thông tin về an toàn bức xạ vô tuyến điện đối với môi trường và sức khỏe cộng đồng; các quy định về xây dựng, lắp đặt các đài, trạm vô tuyến điện để người dân an tâm, đồng thuận, tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai các đài, trạm này.

g) Ban hành quy chuẩn kỹ thuật an toàn bức xạ vô tuyến điện và tổ chức triển khai việc kiểm định an toàn bức xạ vô tuyến điện đối với các đài, trạm vô tuyến điện thuộc Danh mục bắt buộc kiểm định trước khi đưa vào sử dụng.

h) Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông:

- Tăng cường hợp tác sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật, đặc biệt là cột ăng ten, nhà trạm, cống bể cáp, trên nguyên tắc đàm phán cùng có lợi;
- Chủ động phối hợp với chính quyền địa phương các cấp giải quyết các vấn đề liên quan đến việc xây dựng hạ tầng viễn thông, đặc biệt là mạng ngoại vi và cột ăng ten;
- Tham gia đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động, đặc biệt là cống bể cáp, cột ăng ten, cột dây thông tin để sử dụng chung cho nhiều doanh nghiệp theo quy hoạch và chính sách xã hội hóa về đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật của địa phương.

3. Bộ Xây dựng:

- a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan xây dựng và trình Chính phủ ban hành quy định sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật liên ngành (xây dựng, giao thông, điện lực, cấp nước, thoát nước, viễn thông, phát thanh, truyền hình ...).
- b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo, hướng dẫn đưa nội dung quy hoạch hạ tầng viễn thông thụ động vào các quy hoạch xây dựng chi tiết tỷ lệ 1/2000, 1/500, cùng với các nội dung sẵn có về điện, cấp nước, thoát nước.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn đưa hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động là nội dung bắt buộc phải có khi lập thiết kế cơ sở các hệ thống công trình kỹ thuật xây dựng.

4. Bộ Giao thông vận tải:

- a) Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, đưa nội dung quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động vào quy hoạch kết cấu hạ tầng kỹ thuật giao thông.
- b) Chỉ đạo, hướng dẫn đưa hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động là nội dung bắt buộc phải có khi lập thiết kế cơ sở xây dựng cầu, đường.

5. Bộ Công Thương:

Chỉ đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật điện lực, đặc biệt là hệ thống cột điện với giá thuê trên cơ sở giá thành, hợp tác cùng phát triển và vì lợi ích công cộng.

6. Bộ Tài chính:

Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan ban hành cơ chế, nguyên tắc kiểm soát và quản lý giá thuê hạ tầng kỹ thuật công cộng (xây dựng, giao thông, điện lực, cấp nước, thoát nước, viễn thông, phát thanh truyền hình) trên cơ sở thúc đẩy dùng chung giữa các ngành; tiết kiệm, hiệu quả trong đầu tư và giữ sạch, đẹp cảnh quan môi trường.

7. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Xây dựng và ban hành quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn phù hợp với quy hoạch phát triển viễn thông quốc gia; quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch xây dựng tại địa phương.

b) Chỉ đạo việc phối hợp liên ngành trên địa bàn về sử dụng chung các công trình hạ tầng kỹ thuật giữa viễn thông với điện lực; viễn thông với cấp nước, thoát nước; viễn thông với giao thông công chính, theo quy định chung của Chính phủ và hướng dẫn của các Bộ, ngành có liên quan.

c) Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ theo thẩm quyền các quy định không còn phù hợp của địa phương về quy trình, thủ tục cấp phép xây dựng hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động. Chỉ đạo việc phối hợp liên ngành tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp sử dụng đất đai và xây dựng các công trình viễn thông thụ động tại địa phương, trên cơ sở bảo đảm mỹ quan đô thị và phù hợp với quy hoạch xây dựng trên địa bàn.

d) Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chỉnh trang, treo lại và ngầm hóa các mạng cáp thông tin tại địa phương, đặc biệt là tại các đô thị; khuyến khích các tổ chức, cá nhân có đủ năng lực theo quy định của pháp luật tham gia xã hội hóa công tác đầu tư xây dựng cống, bể cáp, cột ăng ten cho các doanh nghiệp thuê để ngầm hóa mạng cáp thông tin và lắp đặt ăng ten cho các trạm phát sóng thông tin di động (BTS) theo quy chuẩn và quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động đã được ban hành.

đ) Chỉ đạo các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình ở địa phương tích cực đưa tin, tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, lợi ích kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng của việc phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông nói chung, việc xây dựng mạng ngoại vi nói riêng.

e) Chỉ đạo các cơ quan chức năng trên địa bàn thanh tra, kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định quản lý cơ sở hạ tầng viễn thông và các hành vi phá hoại hoặc cản trở trái pháp luật việc xây dựng các công trình viễn thông tại địa phương.

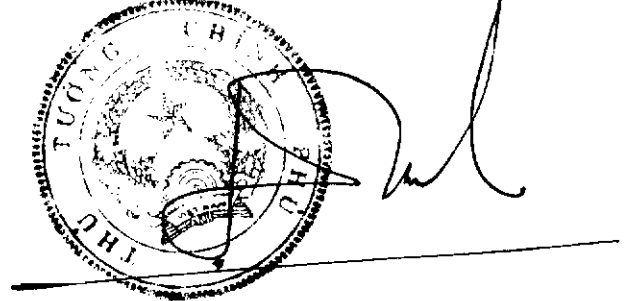
Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đơn đốc việc thực hiện Chỉ thị này, kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ khi có vướng mắc phát sinh.

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./,

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTN (5b).XH **40**

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng